

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
CHỦ ĐỀ LỚN: THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT
CHỦ ĐỀ NHÁNH: ĐỘNG VẬT NUÔI TRONG GIA ĐÌNH
Tuần 26 (Từ ngày 16 tháng 03 đến ngày 20 tháng 03 năm 2026)

Thời gian	Tên HĐ	Nội dung hoạt động				
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
7h30 đến 8h30	Đón trẻ, TDS	Hô hấp: Gà gáy; Tay-vai 2: Đưa ra phía trước, sang ngang; Lưng-bụng 1: Đứng cúi về trước; Chân bật 2: Bật đưa chân sang ngang				
8h30 đến 9h00	TC buổi sáng	Trò chuyện về con vật đẻ trứng	Trò chuyện về con vật đẻ con	Trò chuyện về thức ăn của vật nuôi	Trò chuyện về lợi ích của con vật nuôi	TC về cách chăm sóc con vật nuôi
9h00 đến 9h30	Hoạt động chung	KNS Biết chăm sóc bảo vệ các con vật nuôi MT105 MT93	LQCC Làm quen cc g, y	KPKH Tìm hiểu về một số con vật nuôi trong gia đình MT37a,MT38a	VĂN HỌC Dạy trẻ kể chuyện: Cáo, thỏ và gà trống	ÂM NHẠC NH: Gà gáy VĐ: Gà trống, mèo con và cún con TCAN: Đóng băng EL 32
9h30 đến 10h00	HĐ ngoài trời	Làm con thỏ từ vỏ hộp sữa TC: Cáo và thỏ Chơi theo ý thích	Vẽ con gà trống trên sân TC: Mèo đuôi chuột Chơi theo ý thích	Xếp chữ cái, số bằng hạt hạt TC: Mèo và chim sẻ Chơi theo ý thích	Làm con trâu từ lá mít TC: Nhảy bao bố Chơi theo ý thích	Xếp hình con gà con TC: Bẫy chuột Chơi theo ý thích
10h00 đến 10h50	Hoạt động góc	Góc PV: Gia đình, Cửa hàng bán động vật,...Góc XD: Xây trang trại chăn nuôi Góc NT: Hát, múa các bài hát trong chủ đề. Vẽ, nặn,xé dán theo chủ đề. Góc SC: Xem sách truyện, làm sách về các con vật. Chơi lô tô về các con vật T-KH&Thiên nhiên: Phân loại các con vật, ôn các số đã học... Chăm sóc cây xanh				
14h00 Đến 16h30 phút	Hoạt động chiều	TC: Kéo co Rèn kỹ năng tách gộp trong pv 9 Vệ sinh, nhận xét nêu gương cuối ngày, trả trẻ	TC: Cáo và thỏ Thực hiện vở Tạo hình trang 15 Vệ sinh, nhận xét nêu gương cuối ngày, trả trẻ	TC: Con thỏ Thực hiện vở PTTC&KNXH trang 12-13 Vệ sinh, nhận xét nêu gương cuối ngày, trả trẻ	TC: Ai đoán giỏi (EL 38) Dạy trẻ đọc thuộc thơ: Mèo đi câu cá Vệ sinh, nhận xét nêu gương cuối ngày, trả trẻ	Lao động tự phục vụ MT3 MT90 Vệ sinh, nhận xét nêu gương cuối tuần, trả trẻ

TỔ CM DUYỆT



Hoàng Thị Tâm

GIÁO VIÊN



Hoàng Thị Thuý Dung

THỂ DỤC SÁNG

Hô hấp: Gà gáy

Tay vai 2 : Đưa ra trước sang ngang

Lưng- bụng 1: Đứng cúi về trước

Chân- bật 2: Bật đưa chân sang ngang

I. Mục đích - yêu cầu.

1. Kiến thức:

Trẻ 5 tuổi: Biết xếp hàng nhanh theo hiệu lệnh của cô, di chuyển đội hình, tập đúng các động tác thể dục sáng theo nhịp

- Trẻ 4 tuổi: Biết xếp hàng theo hiệu lệnh cùng bạn, tập đúng các động tác cùng cô và các bạn

2. Kỹ năng:

- Rèn luyện và phát triển thể lực cho trẻ, phát triển các cơ và rèn tính kiên trì cho trẻ

3 Giáo dục:

- Trẻ có ý thức tự giác tập thể dục rèn luyện thân thể

II. Chuẩn bị.

- Sân sạch, bằng phẳng, trang phục của cô và trẻ gọn gàng

III. Thực hiện.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Khởi động.</p> <p>- Cho trẻ xếp thành 3 hàng đi vòng tròn theo hiệu lệnh kết hợp các kiểu đi: Đi thường- gót chân- đi thường- mũi chân- đi thường- đi má bàn chân- đi thường-chạy chậm- chạy nhanh- chạy chậm- đi thường sau đó ra về 3 hàng dọc để tập thể dục cùng cô.</p> <p>2. Hoạt động 2: Trọng động</p> <p>- Cho trẻ tập theo cô các động tác thể dục sáng</p> <p><i>Hô hấp:</i> Gà gáy: Cô cho trẻ đưa tay lên mồm và làm cùng cô</p>	<p>- Trẻ chú ý thực hiện theo hiệu lệnh của cô</p>

<p><i>Động tác tay vai 2 : Đưa ra phía trước sang ngang</i></p> <p>Cô cho trẻ thực hiện theo từng nhịp hô của cô</p> <p>Nhịp 1: Đứng thẳng, hai chân bằng vai, hai tay dang ngang bằng vai</p> <p>Nhịp 2: 2 tay đưa ra phía trước</p> <p>Nhịp 3: 2 tay đưa sang ngang</p> <p>Nhịp 4: Hạ hai tay xuống</p> <p>Nhịp 5,6,7,8 tương tự</p> <p><i>Lưng bụng 1: Đứng cúi về trước</i></p> <p>Nhịp 1: Đứng hai chân dang rộng bằng vai, hai tay dơ cao quá đầu</p> <p>Nhịp 2: Cúi xuống, hai chân thẳng, tay chạm đất</p> <p>Nhịp 3: Đứng lên hai tay dơ cao</p> <p>Nhịp 4: Đứng thẳng hai tay xuôi theo người</p> <p>Nhịp 5,6,7,8 tương tự</p> <p><i>Chân bật 2: Bật, đưa chân sang ngang</i></p> <p>TTCB: Đứng thẳng, hai tay thả xuôi</p> <p>+ Bật lên, đưa hai chân sang ngang, kết hợp đưa hai tay dang ngang</p> <p>+ Bật lên, thu hai chân về, hai tay buông theo người</p> <p>- Nhận xét sau khi tập</p> <p>3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh.</p> <p>- Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1, 2 vòng về lớp vệ sinh, uống nước.</p>	<p>- Trẻ tập cùng cô</p> <p>- Trẻ tập cùng cô 2l x 8n</p> <p>- Trẻ tập cùng cô 2l x 8n</p> <p>- Trẻ tập cùng cô 2l x 8n</p> <p>- Trẻ đi nhẹ nhàng về lớp, vệ sinh, uống nước</p>
--	--

HOẠT ĐỘNG GÓC.

Góc PV: Gia đình, Cửa hàng bán động vật,...

Góc XD: Xây trang trại chăn nuôi

Góc NT: Hát, múa các bài hát trong chủ đề. Vẽ, nặn, xé dán theo chủ đề.

Góc SC: Xem sách truyện, làm sách về các con vật. Chơi lô tô về các con vật

T-KH&Thiên nhiên: Phân loại các con vật, ôn các số đã học... Chăm sóc cây xanh

I. Mục đích- yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ biết lấy biểu tượng về đúng góc chơi, trưởng trò biết điều khiển giờ chơi, liên kết các góc chơi thể hiện hành động, thái độ khi chơi, nhập vai chơi và biết giao lưu giữa các nhóm chơi.

2. Kỹ năng:

- Phát triển trí nhớ, tư duy, rèn kỹ năng quan sát và sự sáng tạo, trẻ nhanh nhẹn linh hoạt, khéo léo. phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Giáo dục:

-Trẻ đoàn kết, vui vẻ và hứng thú trong khi chơi.

-Trẻ giữ gìn đồ dùng trong khi chơi và thu dọn đồ dùng nơi quy định sau khi chơi.

- Trẻ yêu quý các con vật nuôi trong gia đình, biết chăm sóc và bảo vệ các con đó.

II. Chuẩn bị:

- XD: Ngôi nhà, ghép nút, cây xanh, hàng rào, con vật nuôi trong gia đình.

- PV: Con thỏ, con vịt, con chim, con mèo, con lợn đồ dùng gia đình.

- Toán: Thẻ số, thẻ chữ cái

- TH : Giấy A4, bút chì, sáp màu

III. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. HĐ 1: Thỏa thuận trước khi chơi - Xúm xít- xúm xít - Cô giới thiệu tên các góc mà hôm nay trẻ chơi và công việc của các góc - Trước khi vào chơi con hãy bầu ra 1 bạn làm trưởng trò.	- Quanh cô- quanh cô - Trẻ nghe - Trẻ bầu trưởng trò

<p>- Bạn nào về góc xây dựng?</p> <p>+ Ở góc này chúng mình sẽ xây gì?</p> <p>+ Ai làm bác kỹ sư trưởng? Bác kỹ sư trưởng làm gì?</p> <p>+ Ai làm bác thợ xây? Các bác thợ xây sẽ xây gì? Chúng mình cần đồ dùng gì để xây?</p> <p>- Góc phân vai bạn nào sẽ chơi ở góc này?</p> <p>+ Ở góc này các con sẽ làm gì?</p> <p>+ Bạn nào sẽ chơi ở nhóm chơi gia đình? Bạn sẽ đóng vai là ai? Mẹ sẽ làm gì? Bố sẽ làm gì? Các thành viên trong gia đình phải như thế nào?</p> <p>+ Ai sẽ là người bán hàng? Người bán hàng phải như thế nào?</p> <p>+ Bán hàng gì?</p> <p>- Góc tạo hình các bạn sẽ làm gì?</p> <p>+ Các con sẽ vẽ con vật gì?</p> <p>+ Cần đồ dùng gì để vẽ? Khi vẽ xong bạn cầm làm gì với tranh của mình?</p> <p>- Các bạn còn lại sẽ về góc toán: Ở góc này các bạn sẽ làm gì?</p> <p>+ Cần có gì để học?</p> <p>+ Với lô tô của các con vật các bạn sẽ làm gì?</p> <p>- Cô chốt lại các góc chơi</p> <p>- Cho trẻ lấy biểu tượng góc.</p> <p>- Cô nhập vai chơi cùng trẻ</p> <p>=> Gd trẻ đoàn kết, vui vẻ trong khi chơi</p> <p>- Giữ gìn đồ dùng trong khi chơi và thu dọn để đúng nơi quy định sau khi chơi xong</p> <p>2. HĐ 2: Quá trình chơi</p>	<p>- Trẻ nhận vai chơi</p> <p>- Xây trang trại chăn nuôi</p> <p>3-4 ý kiến trẻ</p> <p>- Ngôi nhà, các con vật sống trong gia đình.</p> <p>- Trẻ đóng vai người bán hàng các con vật nuôi trong gia đình, bác sĩ thú y.</p> <p>- 2-3 ý kiến trẻ</p> <p>- Vẽ con mèo, con gà trống,...</p> <p>- Học chữ cái</p> <p>- 2-3 ý kiến trẻ</p> <p>- Trẻ lấy biểu tượng góc</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>
--	--

<ul style="list-style-type: none"> - Cô đến từng góc chơi để chơi hướng dẫn trẻ chơi - Cô quan sát trẻ chơi và khuyến khích động viên, trẻ chơi sáng tạo ở các góc chơi, liên kết các góc - Cô tới góc xây dựng và hướng dẫn trẻ cách xây - Khuyến khích các góc hoạt động sôi nổi - Cô bao quát và xử lý các tình huống xảy ra <p>3. HĐ 3: Nhận xét sau khi chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ nhận xét góc tạo hình , góc toán, góc và góc xây dựng nhận xét lần lượt từng góc chơi cho hết các nhóm chơi. - Đến góc xây dựng cho trẻ trưng nhóm giới thiệu công việc của góc phân vai + Bác sĩ đang làm gì? Con vật này bị bệnh gì? + Cô bán hàng có bán được nhiều hàng không? Con thỏ này giá bao nhiêu?, đàn gà này giá bao nhiêu? - Cô nhận xét chung - Cho trẻ thu dọn đồ chơi 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi vui vẻ, đoàn kết - Trẻ chú ý - Trẻ đi các góc cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ giới thiệu Trẻ trả lời Trẻ trả lời - Trẻ chú ý lắng nghe -Trẻ thu dọn đồ dùng
---	--

Thứ 2 ngày 16 tháng 03 năm 2026

TRÒ CHUYỆN BUỔI SÁNG

Trò chuyện về con vật đẻ trứng

- Cô cùng trẻ hát bài hát: Gà trống, mèo con và cún con
- Các con vừa hát xong bài hát gì?
- Bài hát nhắc đến những con vật nào?
- + Những con vật này là động vật sống ở đâu?
- + Con vật đẻ trứng hay đẻ con?

- Các con phải làm gì để bảo vệ các con vật đẻ trứng này?

*GD: Trẻ biết chăm sóc, bảo vệ các con vật đẻ trứng, bảo vệ môi trường sống ...

KỸ NĂNG SỐNG

Biết chăm sóc bảo vệ các con vật nuôi

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- 5 tuổi: Trẻ biết yêu quý, chăm sóc và bảo vệ con vật nuôi quen thuộc(MT105): Con chó, con mèo, con gà... . Biết cách chơi trò chơi

- 4 tuổi: Trẻ thích chăm sóc, bảo vệ con vật thân thuộc (MT93)

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ đích, thực hành

3. Thái độ

- Trẻ tập trung hứng thú trong hoạt động

- Trẻ yêu quý các con vật sống trong gia đình

II. Chuẩn bị

- Chuẩn bị của cô: Tranh con vật trong gia đình, mô hình gia đình của bé (Có vật nuôi)

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài - Cho trẻ hát: “Gà trống mèo con và cún con” và hướng trẻ vào bài.	- Trẻ hát to
2. Hoạt động 2: Phát triển bài. a. Dạy trẻ yêu quý con vật nuôi - Bức tranh 1: Bé cho chó con uống nước + Các con thấy trong bức tranh bạn nhỏ đang làm gì? (Cho chó ăn). + Nhìn vào bạn An các con thấy bạn An như thế nào? (ngoan ngoãn)	- Cả lớp chú ý quan sát. - 2- 3 trẻ trả lời. - 2- 3 trẻ trả lời.

Commented [1]: sửa lại tất cả lỗi chính tả trong giáo án nhé

<p>+ Bạn chăm sóc vật nuôi bằng cách nào?</p> <p>+ Con thể hiện tình yêu đối với con vật như thế nào?</p> <p>- Bức tranh 2: Bé cho mèo uống sữa</p> <p>+ Bức tranh vẽ gì?</p> <p>+ Bạn nhỏ đang làm gì?</p> <p>+ Con làm gì khi mèo con khát nước?</p> <p>+ Con yêu quý con mèo bằng cách nào?</p> <p>- Chăm sóc vật nuôi như cho mèo uống nước, uống sữa chính là 1 hành vi thể hiện tình yêu của mình với con vật đấy.</p> <p>- Video : Bé cùng mẹ cho gà ăn</p> <p>+ Bạn nhỏ cùng bố làm gì?</p> <p>+ Con gà nuôi ở đâu?</p> <p>+ Bạn nhỏ thể hiện tình yêu của mình bằng cách nào?</p> <p>+ Con yêu quý động vật không?</p> <p>+ Con thể hiện tình cảm đó bằng cách nào?</p>	<p>- 2- 3 trẻ trả lời.</p> <p>- 2- 3 trẻ trả lời.</p> <p>- Cả lớp chú ý quan sát.</p> <p>- 2- 3 trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- 2- 3 trẻ trả lời.</p> <p>- Cả lớp chú ý quan sát và lắng nghe.</p> <p>- Cả lớp chú ý theo dõi</p> <p>- 2- 3 trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- 2- 3 trẻ trả lời.</p> <p>- 2- 3 trẻ trả lời.</p>
<p>b. Thực hành: Dạy trẻ yêu quý động vật</p> <p>- Tạo tình huống cho trẻ tới thăm nhà bạn Lan</p> <p>+ Con chó khát nước</p> <p>+ Con mèo kêu đói</p> <p>+ Cho gà ăn</p> <p>=> Cô chốt lại: Ở nhà chúng mình thể hiện tình yêu của mình dành cho vật nuôi bằng cách chăm sóc chúng như: Cho uống nước, uống sữa, ăn cơm, vệ sinh chuồng.... Tuy nhiên chúng mình không được tự ý làm mà hãy cùng bố, mẹ, anh chị thực hiện điều đó nhé. Tuy là vật nuôi trong gia đình nhưng có 1 số động vật vẫn hung dữ, gây nguy hiểm.</p> <p>* Củng cố:</p> <p>- Hôm nay các con đã được quan sát những hình ảnh gì?</p>	<p>- Cả lớp chú ý quan sát</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Cả lớp chú ý lắng nghe.</p>

<p>- Để thực hiện tình cảm của mình, yêu quý vật nuôi, chúng mình phải làm như thế nào?</p> <p>c. Trò chơi: Thi xem đội nào nhanh.</p> <p>- Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi.</p> <p>- Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội. Nhiệm vụ của 2 đội là thi lấy lô tô những tranh thể hiện cách yêu quý vật nuôi</p> <p>- Luật chơi: Trong thời gian một bản nhạc đội nào lấy được đúng và nhiều hơn sẽ giành chiến thắng.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi, bao quát lớp.</p> <p>- Cô và trẻ kiểm tra kết quả và công bố đội thắng.</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <p>- Cô nhận xét tiết học và cho trẻ ra chơi</p>	<p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Cả lớp chú ý lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Cả lớp chú ý lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe và ra sân</p>
---	---

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

Làm con thỏ từ vỏ hộp sữa

TC: Cáo và thỏ

Chơi theo ý thích

I.Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết cách làm con thỏ từ vỏ hộp sữa chua, biết giữ gìn sản phẩm của mình

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định, phát triển tư duy cho trẻ

3. Thái độ

- Giáo dục trẻ biết yêu quý và bảo vệ các con vật sống trong gia đình.

II.Chuẩn bị

- Sân sạch sẽ

- Con thỏ làm từ vỏ hộp sữa chua

- Rổ, vỏ hộp sữa chua, giấy màu, keo, kéo...

III. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>Hoạt động 1: Làm con thỏ từ vỏ hộp sữa</p> <p>- Cho trẻ chơi trò chơi con thỏ</p> <p>- Các con vừa chơi trò chơi nói về con vật gì?</p> <p>+ Trong rổ cô đựng vật liệu gì?</p> <p>+ Chúng mình có biết sử dụng vỏ hộp sữa chua để làm gì không?</p> <p>Hôm nay cô cùng các con làm con thỏ từ vỏ hộp sữa chua nhé</p> <p>+ Cô hướng dẫn trẻ làm con thỏ từ vỏ hộp sữa chua: Úp 2 vỏ hộp sữa chua vào nhau và dùng băng dính 2 mặt dán lại. Dùng bút màu vẽ mắt, miệng, râu lên vỏ hộp sữa chua ở trên. Dùng giấy màu cắt hình 2 tai thỏ như hình bên dưới và dán lên đỉnh của vỏ hộp sữa chua. Cắt hình chân con thỏ vào giấy màu và dán vào vỏ hộp sữa chua ở dưới. Bạn dùng bút màu tô màu trang trí cho con thỏ bằng hộp sữa chua thêm nổi bật.</p> <p>- Cho trẻ thực hiện</p> <p>- Cô chú ý bao quát và giúp đỡ trẻ yếu thực hiện.</p> <p>- Cô cùng trẻ đi nhận xét bài.</p> <p>- Giáo dục: giáo dục trẻ chăm sóc các con vật nuôi trong gia đình</p> <p>2. Hoạt động 2: TC: Cáo và thỏ</p> <p>- Cách chơi: 1 trẻ làm cáo các bạn còn lại làm thỏ và chuông, các chú thỏ vừa đi kiếm ăn vừa giơ tay vẫy vẫy vừa đọc bài thơ “Trên bãi cỏ...tha đi mát”. Đọc hết bài thơ thì cáo xuất hiện “gừ gừ” và đuổi bắt thỏ. Khi nghe tiếng cáo các chú thỏ chạy nhanh về chuông của mình. Những chú thỏ bị bắt sẽ ra ngoài 1 lần chơi.</p>	<p>- Trẻ chơi trò chơi</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Lắng nghe</p> <p>- trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Luật chơi: Mỗi chú thỏ có 1 cái hang. Thỏ phải nhảy vào đúng hang của mình. Chú thỏ nào chậm chân sẽ bị cáo bắt hoặc về nhầm hang sẽ ra ngoài 1 lần chơi - Cô cho trẻ chơi 2-3 lần. Cô quan sát giúp trẻ chơi <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý giúp trẻ chơi như vẽ hình trên sân , xếp hạt hạt, cô bao quát đảm bảo cho trẻ chơi an toàn. - Cô nhận xét và giáo dục trẻ bảo vệ các con vật sống trong gia đình. - Cho trẻ đi vệ sinh vào lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - trẻ lắng nghe - Trẻ chơi theo ý thích - Trẻ rửa tay vào lớp
---	---

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. TC: Kéo co

- Cô cho trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi
- Cô nhắc lại
- Cô tổ chức cho trẻ chơi
- Cô động viên, khích lệ trẻ
- Nhận xét sau hoạt động

2. Rèn kỹ năng tách gộp trong phạm vi 9

- Cô cho trẻ quan sát và đếm các cây hoa
- Cho trẻ xếp 9 cây hoa ra bàn
- Tách hai nhóm theo ý thích
- + Hỏi trẻ số lượng cây của từng nhóm
- Cho trẻ gộp hai nhóm lại và đếm số cây
- Cô hướng dẫn, bao quát trẻ
- Nhận xét sau giờ học

3. Vệ sinh- nêu gương cuối ngày, trả trẻ

- Cô hướng dẫn trẻ đi vệ sinh
- Nhận xét cuối ngày
- Trả trẻ

Thứ 3 ngày 17 tháng 03 năm 2026

TRÒ CHUYỆN BUỔI SÁNG

Trò chuyện về con vật đẻ con

- Cô cùng trẻ đọc thơ: Mèo đi câu cá
 - Các con vừa đọc bài thơ gì?
 - Bài thơ nhắc đến những con vật nào?
 - + Những con vật này là động vật sống ở đâu?
 - + Con vật đẻ trứng hay đẻ con?
 - Các con phải làm gì để bảo vệ các con vật đẻ con này?
- *GD: Trẻ biết chăm sóc, bảo vệ các con vật đẻ con, bảo vệ môi trường sống ...

LÀM QUEN CHỮ cái

Làm quen chữ cái g, y

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức

- 5 tuổi: Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ cái g, y, so sánh phân biệt điểm giống và khác nhau giữa các chữ cái g, y. Nhận dạng được các chữ cái g, y trong bảng chữ cái tiếng việt
- 4 tuổi: Trẻ nhận biết được chữ cái g, y theo khả năng, biết phát âm chữ cái g, y theo cô giáo và anh chị.

2. Kỹ năng

- Rèn luyện kỹ năng nhận biết và phát âm đúng chữ cái g, y. Rèn luyện kỹ năng so sánh, phân biệt. Phát triển ngôn ngữ mạch lạc.

3. Giáo dục

- Khi tham gia giao thông chúng mình cần chú ý quan sát và giữ an toàn, khi đi tàu xe không được thò đầu thò tay ra ngoài, khi đi xe máy nhớ đội mũ bảo hiểm. Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.

II. Chuẩn bị

- Giáo án trình chiếu, thẻ chữ cái g, y.

III. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
------------------	-------------------

<p>1. HĐ 1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chơi trò xúc sắc vui nhộn - cô nói cách chơi - Cô giáo mở hộp quà và khám phá xúc sắc, mỗi lần chơi chữ cái nào ở trên mặt thì cả lớp cùng phát âm lại chữ cái đó. - cho trẻ chơi 4-5 lần - giờ học ngày hôm nay cô còn có các chữ cái mà chúng mình chưa được khám phá vậy chúng mình cũng cô khám phá các chữ cái đó trong giờ học hôm nay nhé. <p>2. HĐ 2: Phát triển bài</p> <p>* Làm quen chữ cái g</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho xuất hiện chữ cái g trên màn hình. - Cho trẻ quan sát trong rô của mình có gì? Chọn chữ cái giống chữ của cô đặt ra bảng. - Bạn nào đã biết chữ cái này không? - Cô phát âm mẫu - Cách phát âm chữ g: để phát âm chữ “g” miệng cô mở đầy hơi nhẹ và phát âm “g” - Cho trẻ phát âm - Mời cá nhân trẻ phát âm - Cho tổ nhóm phát âm - Cô sửa sai cho trẻ - Cho trẻ lấy các nét chữ tạo thành chữ cái g - Chữ g có cấu tạo như thế nào? - Cho xuất hiện các nét chữ và ghép thành chữ g trên màn hình. - Cô chốt lại: Chữ g gồm 2 nét, 1 nét cong tròn bên trái và 1 nét móc ở phía dưới bên phải. - Cho trẻ phát âm lại 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ phát âm lại chữ cái đã học - Trẻ lắng nghe - Trẻ quan sát - Trẻ quan sát và lấy chữ cái giống trên màn hình của cô. - trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ phát âm dưới mọi hình thức tổ, nhóm, cá nhân - Trẻ trả lời
--	--

<p>- Cô giới thiệu chữ G in hoa, chữ g in thường, chữ g viết thường. Ba chữ này tuy cách viết khác nhau nhưng đều phát âm là “gờ”.</p> <p>- Cho trẻ dùng ngón trỏ tay phải viết chữ g trên thẻ chữ g viết thường.</p> <p>* Làm quen chữ cái y</p> <p>- Cô xuất hiện chữ y trên màn hình</p> <p>- cho trẻ đặt thẻ chữ y ra bảng</p> <p>- Cô phát âm mẫu</p> <p>- Cách phát âm chữ y: Để phát âm chữ “y” đầu lưỡi ti nhẹ vào hàm dưới và đưa hơi lên để phát âm ra chữ y.</p> <p>- Cho trẻ phát âm dưới mọi hình thức (lớp, tổ, nhóm, cá nhân)</p> <p>- Cô chú ý sửa sai cho trẻ</p> <p>- Cho trẻ nêu cấu tạo.</p> <p>- cô chốt lại: Chữ y gồm 2 nét, 1 nét xiên ngắn ở bên trái và một nét xiên dài ở bên phải.</p> <p>- Cô giới thiệu chữ Y in hoa, chữ y in thường, chữ viết thường. Tuy cách viết khác nhau nhưng đều phát âm là y.</p> <p>- Cô cho trẻ phát âm lại lần nữa.</p> <p>- Cô hỏi chữ y in thường, thường gặp ở đâu?</p> <p>- Cho trẻ phát âm lại</p> <p>- Cho trẻ bắt chước viết chữ y trên thẻ chữ</p> <p>- Cho trẻ viết chữ y trong lòng bàn tay</p> <p>+ So sánh chữ g, y:</p> <p>+ Giống nhau: Không có điểm giống nhau</p> <p>+ Khác nhau: Chữ g gồm 1 nét cong tròn khép kín ở bên trái và 1 nét móc ở phía dưới bên phải, còn chữ y gồm có 1 nét xiên ngắn bên trái và 1 nét xiên dài bên phải.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe và quan sát</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ quan sát</p> <p>- trẻ đặt thẻ chữ</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ phát âm dưới mọi hình thức..</p> <p>- Trẻ nêu cấu tạo</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ phát âm</p>
--	--

<p>- Tìm chữ cái đã học quanh lớp.</p> <p>* Trò chơi: Trò chơi 2 : Ai thông minh</p> <p>Cách chơi: Cô đã chuẩn bị các ô cửa và bên trong ô cửa có hình ảnh các loại phương tiện giao thông , và phía bên dưới là các từ tương ứng với mỗi hình ảnh và các từ còn thiếu chữ cái, nhiệm vụ các con sẽ đoán xem đó là chữ cái gì? và chúng mình lên chọn chữ cái và ghép với từ đó cho đúng.</p> <p>Luật chơi: bạn nào lên mà không chọn đúng thì sẽ phải nhảy lò cò về chỗ.</p> <p>- Cho trẻ chơi 6 lần tìm chữ cái</p> <p>- Cô bao quát hướng dẫn trẻ chơi</p> <p>- Hỏi trẻ chúng mình vừa chơi trò chơi thấy có các hình ảnh gì?</p> <p>- Vậy chúng mình cần làm gì khi tham gia giao thông?</p> <p>- Giáo dục trẻ khi tham gia giao thông chúng mình cần phải chấp hành đúng luật lệ giao thông và đi trên đường cần phải chú ý quan sát, đi xe máy nhớ đội mũ bảo hiểm ...để được an toàn.</p> <p>* TC: Săn tìm chữ cái (EL17)</p> <p>- Cách chơi: Mỗi bạn cầm 1 thẻ chữ cái đi thành vòng tròn. Trẻ vừa đi vừa hát khi có hiệu lệnh “ghép đôi,ghép” thì đi xung quanh và tìm bạn có chữ cái giống mình ghép thành 1 đôi và cầm tay nhau</p> <p>- Luật chơi: bạn nào tìm không đúng đôi của mình không đúng phải nhảy lò cò</p> <p>- Tổ chức cho trẻ chơi 2,3 lần thay đổi cách chơi cho trẻ</p> <p>- Cô bao quát trẻ chơi và nhận xét sau khi chơi</p> <p>3. HĐ 3: Kết thúc</p> <p>- Cô hỏi lại trẻ các chữ cái vừa mới học</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ nhắc lại cc g,y</p>
---	---

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI
HĐCD: Vẽ con gà trống trên sân
TC: Mèo đuổi chuột
Chơi theo ý thích

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết dùng các nét vẽ: Nét cong tròn khép kín, nét cong, nét xiên, nét sỏ thẳng để vẽ hình con gà trống trên sân qua sự hướng dẫn của cô. Trẻ biết cách chơi trò chơi.

2. Kỹ năng

- Rèn khả năng quan sát, kỹ năng vẽ và khả năng tưởng tượng cho trẻ. Phát triển kỹ năng chạy nhanh cho trẻ qua trò chơi.

3. Thái độ

- Trẻ giữ gìn vệ sinh, biết chăm sóc và bảo vệ các con vật nuôi trong gia đình.

II. Chuẩn bị

- Sân bãi sạch sẽ, bằng phẳng, phẳng

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. HĐ 1: Vẽ con gà trống trên sân.</p> <p>- Cô cho trẻ giải câu đố về con gà trống.</p> <p>- Cô thực hiện vẽ hình con gà trống trên sân.</p> <p>- Cô vừa vẽ vừa hướng dẫn trẻ cách vẽ: Trước tiên vẽ nét cong tròn khép kín nhỏ để làm đầu gà, vẽ 2 nét xiên trái song song để làm cổ gà, vẽ một nét cong tròn khép kín to làm thân gà, vẽ chân bằng hai nét sỏ thẳng...</p> <p>- Cô hỏi lại trẻ cách vẽ và khái quát lại.</p> <p>- Cô cho trẻ vẽ con gà trống trên sân.</p>	<p>- Trẻ giải đố</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Cô đến bên trẻ hướng dẫn trẻ vẽ. - Nhắc nhở trẻ giữ gìn vệ sinh trong khi vẽ. - Mời trẻ nhận xét bài của bạn và giới thiệu bài của mình. - Cô nhận xét chung, động viên trẻ. - Cô giáo dục trẻ. <p>2. HĐ 2 : Trò chơi “Mèo đuổi chuột”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi “Mèo đuổi chuột” <p>+ Cách chơi: Cho trẻ xếp thành vòng tròn rộng và giơ tay cao để làm hang. Chọn ra một bạn làm mèo, một bạn làm chuột. Ban đầu để mèo và chuột đứng giữa vòng tròn, quay lưng vào nhau, khi có hiệu lệnh “đuổi bắt” thì chuột lo chạy luồn lách qua các hang để trốn mèo. Mèo phải nhanh chân rượt đuổi và chạm tay vào chuột để bắt.</p> <p>+ Luật chơi: Mèo phải chạy vào đúng những hang mà chuột chạy vào để bắt chuột, khi mèo chạm tay vào lưng chuột thì mèo thắng, chuột bị thua. Nếu chuột chạy được hai vòng mà mèo chưa bắt được là mèo thua cuộc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi. - Cô động viên khuyến khích trẻ. <p>3. HĐ 3: Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con hãy quan sát đồ chơi xung quanh trường. - Con thích đồ chơi nào? - Khi chơi các con sẽ chơi như thế nào? - Cô tổ chức cho trẻ chơi theo ý thích. - Cô bao quát và nhắc nhở trẻ trong khi chơi để đảm bảo an toàn cho trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Trẻ thực hành vẽ - Trẻ lắng nghe - Trẻ nhận xét, giới thiệu - Trẻ chú ý - Trẻ nghe <p style="text-align: center;">- - Trẻ nghe</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi <p>Trẻ trả lời</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi theo ý thích
---	---

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Tổ chức trò chơi: Cáo và thỏ

Luật chơi:Thỏ phải nấp vào đúng hang của mình. Con thỏ nào chậm sẽ bị cáo bắt, và nếu nhầm hang thì phải ra ngoài một lần chơi.

Cách chơi: Giáo viên hướng dẫn chọn một trẻ làm cáo ngồi ở góc lớp, số trẻ còn lại làm thỏ và chuồng thỏ, cứ 1 trẻ làm thỏ thì 2 trẻ làm chuồng. Hai trẻ làm chuồng xếp thành vòng tròn. Giáo viên hướng dẫn yêu cầu các con thỏ

phải nhớ đúng chuồng của mình.

Các con thỏ đi kiếm ăn, vừa nhảy vừa giơ hai bàn tay lên đầu vẫy vẫy như tai thỏ và đọc bài thơ:

Trên bãi cỏ

Các chú thỏ

Tìm rau ăn

Rất vui vẻ

Thỏ nhớ nhé

Có cáo gian

Đang rình đấy

Thỏ nhớ nhé

Chạy cho nhanh

Kéo cáo gian

Tha đi mất.

Khi đọc hết bài thơ thì cáo xuất hiện, cáo “gừm, gừm..” đuổi bắt thỏ. Khi nghe tiếng cáo, các con thỏ chạy nhanh về chuồng của mình. Những con thỏ bị vào bắt phải ra ngoài 1 lần chơi, sau đó đổi vai cho nhau.

- Tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần
- Cô quan sát và nhận xét trẻ chơi

2. Thực hiện vở tạo hình trang 15

- Cô cho trẻ mở vở trang 15
- Cho trẻ thực hiện yêu cầu trong vở
- Cô quan sát, động viên trẻ
- Nhận xét trẻ sau hoạt động

3. Vệ sinh- nêu gương cuối ngày, trả trẻ

- Cô hướng dẫn trẻ đi vệ sinh
- Nhận xét nêu gương cuối ngày, trả trẻ

Thứ 4 ngày 18 tháng 03 năm 2026

TRÒ CHUYỆN BUỔI SÁNG

Trò chuyện về thức ăn của con vật nuôi

- Cho trẻ quan sát ảnh các con vật nuôi
 - Các con vật có tên gọi gì?
 - Đặc điểm nổi bật gì?
 - Thức ăn của con vật này là gì?
 - Con vật đẻ trứng, và con vật đẻ con có ăn thức ăn khác nhau không?
 - Để con vật này được bảo vệ các con phải làm gì?
- *GD: Trẻ biết yêu quý, bảo vệ con vật nuôi trong gia đình

KHÁM PHÁ KHOA HỌC

Tìm hiểu về một số con vật nuôi trong gia đình

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- 5 tuổi: Trẻ biết gọi tên con vật theo đặc điểm chung, thảo luận về đặc điểm sự giống và khác nhau của con vật nuôi: con gà trống, con vịt, con chó, con lợn(MT38a)), một số đặc điểm bên ngoài, môi trường sống và thức ăn của chúng
- 4 tuổi: Trẻ biết tên gọi, đặc điểm nổi bật của một số con vật nuôi: con gà trống, con vịt, con chó, con lợn, so sánh sự giống và khác nhau của con vật(MT37a)

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ, phát triển tư duy và phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Giáo dục

- Trẻ yêu quý và chăm sóc, bảo vệ con vật nuôi trong gia đình

II. Chuẩn bị

- Tranh con gà trống, chó, mèo, vịt, lợn...
- Bài hát gà trống mèo con và cún con
- Lô tô gà trống, con chó, con mèo, con gà, con vịt, con lợn
- Các chuồng các con vật như chuồng chó, chuồng mèo, chuồng lợn, chuồng vịt

III. Cách tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
-------------------------	--------------------------

<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài: Gà trống mèo con và cún con - Bài hát nói về con vật gì? - Các con vật này nuôi ở đâu? - Ngoài ra chúng mình biết con vật nào nữa - Vậy lớp mình có muốn tìm hiểu về các con vật này không? Hôm nay cô cùng lớp mình tìm hiểu về các con vật nuôi trong gia đình <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p>a. Quan sát và đàm thoại</p> <p>* Tranh con gà trống</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trời tối trời sáng. - Cô có bức tranh vẽ về con vật gì? - Bạn nào giỏi nhận xét về con gà trống ? - Phần đầu chú gà trống gồm những bộ phận nào? - Mào chú gà có màu gì? - Mỏ chú gà trống như thế nào? - Mỏ nhọn để làm gì? - Phần mình gà có gì? - Gà có mấy chân? - Để xem có đúng không lớp mình cùng đếm nào? - Chân của chú gà trống có gì? - Móng chân sắc nhọn để làm gì? - Đây là phần gì? (Cô chỉ phần đuôi và hỏi trẻ) - Đuôi gà như thế nào? - Gà trống biết làm gì? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát to rõ ràng - Con gà trống, mèo con... - Trong gia đình - Trẻ kể các con vật trẻ biết - Có ạ! - Con gà trống - Có phần đầu, phần mình và đuôi - Mào, mỏ, mắt, cổ - Màu đỏ - Nhọn - Mỏ thức ăn - Cánh, chân - 2 chân - Trẻ đếm - Móng sắc, có cựa - Bới thức ăn - Phần đuôi - Dài và cong - Biết gáy
---	--

<p>- Gà trống gáy như thế nào?</p> <p>- Chúng mình cùng bắt chước tiếng gáy của chú gà trống nào?</p> <p>- Ngoài gà trống ra còn có gà gì nữa?</p> <p>- Đố các con biết gà mái đẻ trứng hay đẻ con?</p> <p>- Gà có 2 chân đẻ trứng thuộc nhóm gì?</p> <p>- Thức ăn của gà là gì?</p> <p>- Nuôi gà để làm gì?</p> <p>- Để cho gà lớn nhanh hàng ngày chúng mình phải làm gì?</p> <p>=> Gà trống là động vật nuôi trong gia đình nuôi gà trống có rất nhiều ích lợi gà trống gáy vào buổi sáng sớm để đánh thức mọi người dậy đi làm, chúng mình đi học, gà mái thì đẻ trứng vì vậy chúng mình phải chăm sóc gà hàng ngày cho gà ăn, vệ sinh chuồng các con nhớ chưa?</p> <p>* Quan sát tranh con vịt</p> <p>- Lắng nghe lắng nghe. Nghe đó nghe đó:</p> <p style="padding-left: 40px;">Con gì hai cánh...</p> <p style="padding-left: 40px;">...Đêm về đẻ trứng</p> <p>là con gì?</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát tranh con vịt</p> <p>- Cô gợi ý cho trẻ nói về con vịt tương tự như con gà</p> <p>- So sánh:</p> <p>+ Giống nhau: gà và vịt có 2 chân, 2 cánh, biết đẻ trứng, nuôi trong gia đình thuộc nhóm gia cầm.</p> <p>+ Khác nhau: gà trống biết gáy, vịt biết bơi</p> <p>mỏ gà nhọn, mỏ vịt bẹt, chân vịt có màng, chân gà có móng</p>	<p>- ò, ó, o</p> <p>- Gà mái</p> <p>- Đẻ trứng</p> <p>- Gia cầm</p> <p>- Thóc, ngô, giun</p> <p>- Đẻ trứng, lấy thịt</p> <p>- Chăm sóc cho ăn</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Nghe gì, nghe gì</p> <p>- Con vịt</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ suy nghĩ nói về đặc điểm con vịt</p> <p>- Trẻ nêu điểm giống nhau</p>
---	--

<p>-> Cô chốt các con ạ gà và vịt là con vật nuôi trong gia đình có 2 chân, biết đẻ trứng thuộc nhóm gia cầm đấy...</p> <p>- Ngoài các con vật thuộc nhóm gia cầm còn rất nhiều các con vật khác sống trong gia đình bây giờ lớp mình cùng cô tìm hiểu tiếp</p> <p>* quan sát tranh con mèo</p> <p>- Meo meo meo</p> <p>- Các con ơi đó là tiếng kêu của con gì?</p> <p>- Chúng mình cũng bắt chước tiếng mèo kêu nào?</p> <p>- Bạn nào giỏi cho cô biết con mèo có đặc điểm gì nổi bật?</p> <p>- Cho trẻ nói về đặc điểm cấu tạo, tập tính và các phần trên cơ thể con mèo, cho trẻ kết luận mèo thuộc nhóm gì?</p> <p>-> Cô chốt lại.</p> <p>- Cô gợi ý để trẻ nêu ra vật nuôi tiếp theo</p> <p>* Quan sát tranh con chó</p> <p>- Cho trẻ nêu đặc điểm, cấu tạo, tiếng kêu, thức ăn, tác dụng của con vật nuôi.</p> <p>-> Cô chốt: chó là động vật nuôi trong gia đình có 4 chân để con thuộc nhóm gia súc nuôi chó để giữ nhà vì vậy chúng mình phải cho ăn hàng ngày nhưng chúng mình cũng không được trêu đùa với chó nếu không sẽ bị chó cắn các con nhớ chưa?</p> <p>- Cô thấy lớp mình rất giỏi giờ cô đố lớp mình một câu đố nữa nhé:</p> <p style="text-align: center;">Con gì ăn no...</p> <p style="text-align: center;">..Năm thờ phì phò</p> <p>Là con gì?</p> <p>* Quan sát tranh con lợn</p>	<p>- Trẻ nêu điểm khác nhau</p> <p>- Lắng nghe</p> <p>- Lắng nghe</p> <p>- Lắng nghe</p> <p>- Con mèo</p> <p>- Meo meo...</p> <p>- Trẻ nói về đặc điểm cấu tạo của con mèo</p> <p>- Lắng nghe</p> <p>- Trẻ nói tên con vật nuôi</p> <p>- Trẻ nêu</p> <p>- Lắng nghe</p>
---	---

<p>- Cô gợi ý cho trẻ nêu đặc điểm, thức ăn, tác dụng của con lợn, và nói con lợn thuộc nhóm nào?</p> <p>=> Cô khái quát lại</p> <p>b, Đàm thoại sau quan sát</p> <p>- Chúng mình vừa tìm hiểu những con vật gì?</p> <p>- Ngoài ra có những con vật gì nữa?</p> <p>- Con vật nào thuộc nhóm gia súc?</p> <p>- Con vật nào thuộc nhóm gia cầm</p> <p>-> Cô củng cố giáo dục trẻ.</p> <p>c. Trò chơi củng cố:</p> <p>+ TC1: Bắt chước tiếng kêu của các con vật</p> <p>- Cách chơi: Cô nói tên con vật nhiệm vụ chúng mình là phải nghe thật tinh và bắt chước thật đúng tiếng kêu của con vật đó.</p> <p>- Luật chơi: Bạn nào nhầm sẽ phải bắt chước lại</p> <p>- Cho trẻ trẻ chơi</p> <p>+ TC 2: Tìm về đúng nhà</p> <p>- Cách chơi: Cô phát cho mỗi bạn có 1 chiếc lô tô về 1 con vật nào đó và cô giáo có các ngôi nhà về các con vật dán ở xung quanh lớp nhiệm vụ của chúng mình vừa đi vừa hát gà trống mèo con và cún con khi nào cô có hiệu lệnh tìm nhà thì lớp mình chạy nhanh về ngôi nhà có con vật giống lô tô trên tay của mình</p> <p>Luật chơi: Bạn nào tìm nhầm sẽ phải tìm lại</p> <p>- Cô cho trẻ chơi 2 lần</p> <p>- Nhận xét trẻ chơi</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Lớp mình cùng làm động tác các con vật ra sân kiếm mồi nào</p>	<p>- Con lợn</p> <p>- Lắng nghe</p> <p>- Lắng nghe</p> <p>- Lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi</p> <p>- Lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi</p> <p>- Trẻ làm động tác con vật ra sân</p>
--	---

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI
HĐCD: Xếp số, chữ cái bằng hạt hạt
TC: Mèo và chim sẻ
Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ xếp được những số và chữ cái mình đã được học theo trí nhớ và tưởng tượng trên sân. Biết cách chơi trò chơi và chơi đúng luật.

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng khéo léo đôi bàn tay, nhanh nhẹn của trẻ

3. Thái độ

- Biết giữ gìn vệ sinh chung cho cơ thể luôn khỏe mạnh,

II. Chuẩn bị

- Sân trường vệ sinh sạch sẽ
- hạt hạt, mũ mèo
- Khu dạo chơi cho trẻ chơi

III. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. HĐCD: Xếp số, chữ cái bằng hạt hạt - Cô dẫn trẻ ra sân và kể về những số, chữ cái mà trẻ đã được học - Cô cho trẻ đọc lại những số, chữ cái đó? - Cô cho trẻ thực hiện xếp số, chữ cái - Cô cho trẻ nhận xét về những số, chữ cái mà trẻ đã xếp được - Cho trẻ đọc lại những chữ cái đó - Cô nhận xét tuyên dương những trẻ thực hiện tốt và động viên những trẻ chưa thực hiện được?	 - Trẻ đi ra sân cùng cô - Trẻ đọc - Trẻ thực hiện - 2, 3 ý kiến - Trẻ đọc - Trẻ lắng nghe

<ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh thân thể sạch sẽ 	
<p>2. Trò chơi: Mèo và chim sẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp chú ý lắng nghe
<ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nêu lại cách chơi, luật chơi 	
<ul style="list-style-type: none"> - Cô tổ chức cho trẻ chơi 	<p>Trẻ trả lời</p>
<ul style="list-style-type: none"> - Cô quan sát trẻ chơi 	<ul style="list-style-type: none"> - Hứng thú tham gia chơi trò chơi.
<ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét và động viên trẻ 	
<p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi
<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi theo ý thích cô bao quát trẻ. 	<p>Trẻ chơi theo ý thích</p>

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Tổ chức trò chơi : Con thỏ

- Cô cho trẻ nêu lại cách chơi, luật chơi
- Cô chốt lại
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần
- Cô quan sát và động viên trẻ

2. Thực hiện vở Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội

- Cô cho trẻ mở vở trang 12,13
- Cho trẻ thực hiện yêu cầu trong vở
- Cô quan sát, động viên trẻ
- Nhận xét trẻ sau hoạt động

3. Vệ sinh- nêu gương cuối ngày, trả trẻ

- Cô hướng dẫn trẻ đi vệ sinh
- Nhận xét nêu gương cuối ngày, trả trẻ

Thứ 5 ngày 19 tháng 03 năm 2026

TRÒ CHUYỆN BUỔI SÁNG

Trò chuyện về lợi ích của các con vật nuôi

- Cô cùng trẻ quan sát hình ảnh các con vật nuôi trong gia đình
- Đây là hình ảnh những con vật gì?

- Đặc điểm nổi bật của từng con vật là gì?
 - Lợi ích của con vật nuôi mang lại là gì?
 - + Con mèo giúp chúng ta làm gì?
 - + Con trâu giúp con người làm gì?
- *GD: Trẻ biết chăm sóc, bảo vệ con vật nuôi

VĂN HỌC

Dạy trẻ kể chuyện: Cáo, thỏ gà trống

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nhớ tên truyện, trẻ thuộc truyện và biết kể lại toàn bộ câu truyện theo đúng trình tự nhất định, giọng kể diễn cảm theo tình tiết của chuyện; biết đóng vai các nhân vật trong truyện.
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nhớ tên truyện, trẻ thuộc truyện và kể lại câu chuyện và đóng vai nhân vật trong chuyện với sự giúp đỡ của cô.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng kể chuyện diễn cảm.
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc, rõ ràng cho trẻ.

3. Thái độ

- Trẻ biết yêu quý, bảo vệ các con vật nuôi, biết dũng cảm giúp đỡ bạn bè khi gặp khó khăn

II. Chuẩn bị:

- Trang phục, mũ các nhân vật
- sa bàn minh họa nội dung câu chuyện.
- Hoạt cảnh câu chuyện.

III. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài - Cô cho trẻ quan sát ảo thuật	- Trẻ quan sát

<p>+ Đố các con biết đây là những con vật gì? Gà trống, cáo, thỏ là nhân vật trong chuyện gì các con đã được nghe?</p> <p>- Cô dẫn vào bài</p> <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p>* Dạy trẻ kể chuyện “Cáo thỏ gà trống”</p> <p>- Các con ơi chúng mình có nhớ câu chuyện nào có gà trống mà cô đã kể cho các con nghe không?</p> <p>- Bạn nào nhớ nội dung chuyện nói lại cho cô và các bạn nghe nào?</p> <p>- Hôm nay cô sẽ dạy chúng mình kể lại câu chuyện “Cáo thỏ gà trống” nhé!</p> <p>- Cô kể diễn cảm kết hợp video minh họa</p> <p>- Các con có nhận xét gì về giọng kể của cô không?(hay, diễn cảm)</p> <p>- Đàm thoại:</p> <p>+ Các con vừa được nghe cô kể câu chuyện gì?</p> <p>+ Lời của người dẫn chuyện với giọng các nhân vật thế nào? (Giọng điệu người dẫn chuyện trầm hơn giọng các nhân vật, chậm rãi)</p> <p>+ Để thể hiện giọng của thỏ khi kể lại câu chuyện cho từng bạn nghe sẽ kể bằng giọng như thế nào? (giọng buồn, sợ hãi).</p> <p>+ Bạn nào kể lại lời của thỏ với các bạn nào?</p> <p>+ Giọng của cáo phải kể bằng giọng như thế nào? (Giọng nhanh, mạnh, gian ác).</p> <p>+ Ai có thể nhắc lại giọng của cáo khi gặp bày chó, gặp bác gấu không? Còn khi gặp anh gà trống thì giọng cáo lại như thế nào? Ai có thể nhắc lại nào?</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ nhắc lại nội dung</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Hay, diễn cảm</p> <p>- trẻ trả lời</p> <p>- Giọng chậm rãi</p> <p>- 2-3 trẻ kể</p> <p>- 2-3 ý kiến</p>
--	---

<p>+Giọng của anh gà trống khi đến gặp cáo như thế nào? (to, dững cảm,tự tin)</p> <p>+ Bạn nào kể lại giọng điệu của anh gà trống nào?</p> <p>-> Giáo dục cùng cô:</p> <p>* Dạy trẻ kể chuyện diễn cảm</p> <p>- Cô cho cả lớp kể diễn cảm câu chuyện 2 lần.</p> <p>- Trẻ kể chuyện nối tiếp theo tổ:</p> <p>+ Mỗi tổ sẽ chọn 1 hoạt cảnh và kể đoạn chuyện lần lượt với hoạt cảnh đó.</p> <p>- “Và bây giờ xin mời các bé cùng đến với câu chuyện “Cáo thỏ gà trống” qua giọng kể của bạn Thanh Mai</p> <p>- Cá nhân trẻ kể: Kết hợp sa bàn</p> <p>- Trẻ đóng kịch lại câu chuyện.</p> <p>- Cô giới thiệu tên vở kịch, các vai trong vở kịch và cho trẻ đóng kịch “Cáo, thỏ và gà trống”.</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét tuyên dương trẻ</p> <p>- Các con hãy về kể lại câu chuyện cho bố mẹ và ông bà nghe nhé!</p> <p>- Trẻ hát: Gà trống, mèo con và cún con</p>	<p>- 2-3 trẻ kể</p> <p>- trẻ kể lại</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>- Cả lớp kể</p> <p>- Kể chuyện theo tổ</p> <p>- Cá nhân trẻ kể</p> <p>- Trẻ đóng kịch</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>Cả lớp hát</p>
---	--

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

HĐCĐ: Làm con trâu từ lá mít

TCVĐ: Nhảy bao bố

Chơi theo ý thích

I. Mục đích – yêu cầu:

1. Kiến thức

- Trẻ biết cách làm và nói được cách làm con trâu từ lá mít. Nắm được cách chơi, luật chơi trò chơi nhảy bao bố. Biết chơi theo nhóm ý thích đồ chơi ngoài trời

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng khéo léo của đôi tay. Phát triển ngôn ngữ cho trẻ và trẻ có kỹ năng chơi trò chơi

3. Thái độ

- Trẻ yêu quý các con vật.

II. Chuẩn bị:

- Lá mít, dây buộc, kéo, mô hình trang trại lục lạc vàng...

III. Tiến hành hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
------------------	-------------------

1. HĐ 1: HĐCCĐ: Làm con trâu bằng lá mít

- “Bắn tin, bắn tin” Tin chương trình lục lạc vàng đang chuẩn bị tặng quà cho cho những gia đình có hoàn cảnh khó khăn, vậy chúng mình có muốn cùng cô lên xe đến thăm trang trại của lục lạc vàng không?

- Trẻ trả lời

- Cô cho trẻ giả lên xe chơi trò chơi vui nhộn “ai thông minh” trên xe

- Trẻ chơi trò chơi

- Đến trang trại cô cho trẻ quan sát xem trong trang trại có những con vật gì?

- Trẻ quan sát và nhận xét

- Giáo dục trẻ: các con vật nuôi trong gia đình như mèo, chó, lợn, gà, trâu, bò đều đều có lợi ích cho con người như chó và mèo sẽ giữ nhà và làm bạn với người, con trâu, con bò giúp các bác nông dân cày ruộng cấy, vậy chúng ta phải biết yêu quý, bảo vệ các con vật nuôi trong gia đình.

- Trẻ lắng nghe

- Trang trại lục lạc vàng các cô chú có rất nhiều các con vật để tặng những gia đình có hoàn cảnh khó khăn đây và bây giờ chúng mình có muốn làm con trâu bằng lá mít để tặng những gia đình có hoàn cảnh khó khăn không?

- Trẻ lắng nghe và trả lời

- Chia tay với lớp mình thấy lớp mình rất ngoan nên các cô chú đã tặng lại lớp mình một món quà các con cùng cô xem là gì nhé.

- Trẻ lắng nghe

- Cô đưa con trâu và nói: Xin chào các bạn tớ là nghé con

- Tớ đó các bạn biết cơ thể tớ gồm có phần nào?

- Trẻ trả lời

<p>- Các bạn muốn làm một bạn ghé từ lá mít các bạn sẽ làm như thế nào?</p> <p>- Vậy tớ chúc các bạn sẽ làm được nhiều các con trâu từ lá mít để tặng cho chương trình và những gia đình có hoàn cảnh khó khăn nhé, tạm biệt.</p> <p>- Cô cho trẻ về nhóm làm con trâu bằng lá mít</p> <p>- Cô bao quát, hướng dẫn trẻ làm, động viên khuyến khích trẻ.</p> <p>- GD: giữ gìn sản phẩm của mình và của bạn</p> <p>- Cô cho trẻ mang sản phẩm lên trưng bày: Cô mời các con sẽ mang các con trâu của chúng mình làm được đến trang trại lục lạc vàng để tặng cho các gia đình có hoàn cảnh khó khăn nào</p>	<p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ về nhóm làm con trâu từ lá mít</p> <p>- Trẻ mang sản phẩm lên trưng bày</p>
<p>2. Hoạt động 2: TCVD: Nhảy bao bố</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi.</p> <p>- Cô giới thiệu cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội. bạn đầu hàng bước vào trong bao bố, hai tay giữ miệng bao, sau khi nghe lệnh xuất phát bạn đứng đầu mỗi đội nhảy đến đích rồi lại nhảy quay trở về vạch xuất phát đưa bao tải cho bạn thứ 2, cứ như vậy nhảy lần lượt đến bạn cuối cùng.</p> <p>- Luật chơi: Đội nào cả đội thực hiện nhảy xong sẽ giành chiến thắng</p> <p>- Cho trẻ chơi 1-2 lần.</p> <p>(cô bao quát, hướng dẫn, nhận xét trẻ sau mỗi lần chơi)</p>	<p>- Chú ý lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Chú ý lắng nghe</p>
<p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</p>	

<p>- Cô giới thiệu các đồ dùng, đồ chơi ngoài trời ->cho trẻ chơi tự do các đồ chơi trẻ thích.</p> <p>(cô bao quát, xử lý tình huống)</p> <p>- Kết thúc: Cô tập trung trẻ, nhận xét, cho trẻ nghỉ.</p>	<p>- Trẻ chơi theo ý thích</p> <p>- Trẻ nghỉ</p>
--	--

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Tổ chức trò chơi: Ai đoán giỏi(EL38)

+ Cách chơi: Cô sẽ bắt chước hành động của một con vật sống trong gia đình. Các con sẽ đoán xem cô làm động tác của con gì? Bạn nào đoán đúng đầu tiên thì cô sẽ nói nhỏ vào tai bạn tên của con vật khác và con sẽ thực hiện hành động của con vật đó để các bạn khác đoán tên đó là con gì?

+ Luật chơi: Bạn nào đoán sai thì sẽ phải nhảy lò cò

- Tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần
- Cô bao quát và nhận xét trẻ chơi
- Động viên trẻ chơi

2. Dạy trẻ đọc thuộc thơ: Mèo đi câu cá

- Cô đọc lần 1 diễn cảm: Kết hợp cử chỉ, điệu bộ.
- Cô đọc lần 2: Đọc diễn cảm kết hợp sa bàn bài thơ

** Đàm thoại nội dung bài thơ:*

- + Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì?
- + Bài thơ do ai sáng tác?

+ Hai anh em mèo trắng rủ nhau đi đâu?

+ Khi ra sông mèo anh đã làm gì?

+ Còn Mèo em ngồi câu ở bờ ao thì ra sao nhỉ?

+ Kết quả của buổi đi câu của hai anh em nhà mèo thế nào? Vì sao?

=> Vì hai anh em mèo trắng đều lười biếng nên không câu được con cá nào. Cuối cùng cả hai anh em mèo không có gì để ăn.

=> Giải thích từ “hớn hờ” Thể hiện sự vui mừng, thích thú.

=> Giải thích từ “hối hả” Thể hiện sự gấp gáp, vội

vàng nhanh chóng.

- Qua bài thơ này nhà thơ Thái Hoàng Linh muốn nhắn nhủ với chúng ta điều gì?

=> Giáo dục trẻ: Vì mãi chơi và ỷ lại vào nhau nên anh em mèo đã không câu được con cá nào và không có gì để ăn. Các bạn nhớ không được lười biếng, không được ỷ lại vào người khác mà phải chăm chỉ, siêng năng thì mới là con ngoan trò giỏi của ông bà, cha mẹ và thầy cô.

Dạy trẻ đọc thuộc thơ

- Bây giờ cô mời cả lớp cùng thể hiện thật hay bài thơ này với cô nào.
- Cô cho cả lớp đọc 2 lần

- Cho trẻ đọc theo tổ
- Nhóm bạn trai, nhóm bạn gái đọc.
- Cô chú ý sửa sai cho trẻ.
- Trẻ đọc thơ chuyển tiếp
- Cá nhân đọc

=> Cô bao quát, khuyến khích trẻ đọc thuộc thơ, chú ý sửa sai cho trẻ.

- Cho cả lớp đọc bài thơ lại một lần nữa.

3. Vệ sinh- nêu gương cuối ngày, trả trẻ

- Cô hướng dẫn trẻ đi vệ sinh
- Nhận xét nêu gương cuối ngày, Trả trẻ

Thứ 6 ngày 20 tháng 03 năm 2026

TRÒ CHUYỆN BUỔI SÁNG

Trò chuyện về cách chăm sóc con vật nuôi

- Cô cùng trẻ quan sát hình ảnh các con vật nuôi trong gia đình
 - Đây là hình ảnh những con vật gì?
 - Đặc điểm nổi bật của từng con vật là gì?
 - Lợi ích của con vật nuôi mang lại là gì?
 - + Con mèo sống ở đâu? Thức ăn của mèo là gì?
 - + Con trâu sống ở đâu? Thức ăn của trâu là gì?
 - Cách chăm sóc của các con vật có gì khác nhau?
- *GD: Trẻ biết chăm sóc, bảo vệ môi trường sống của con vật nuôi

ÂM NHẠC

NH: Gà gáy

VĐ: Gà trống, mèo con và cún con

TCAN: Đóng băng

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức

<p>+ Cả lớp thực hiện vận động</p> <p>+ Tổ thực hiện (3 tổ) có sử dụng các dụng cụ âm nhạc</p> <p>+ Nhóm thực hiện (2 nhóm- trai, gái)</p> <p>+ Cá nhân thực hiện (3 cá nhân- Thực hiện với dụng cụ âm nhạc và sử dụng bộ gõ cơ thể)</p> <p>Cả lớp lên thực hiện lại.</p> <p>Màn thể hiện tài năng vô cùng xuất sắc của các bé lớp ghép 5 tuổi GH 1 trảng pháo tay thật lớn để cảm ơn các bé nào!</p> <p>* TC ÂN: Đóng băng EL 32</p> <p>- Cách chơi: khi có nhạc cất lên các con sẽ cùng nhau nhảy múa theo nhịp điệu của bản nhạc, khi nhạc dừng các con phải đứng im không được nhúc nhích</p> <p>- Luật chơi: Bạn nào nhúc nhích sẽ phải nhảy lò cò</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi trong 1 bản nhạc</p> <p>- Nhận xét, khen ngợi trẻ.</p> <p>3. Kết thúc</p> <p>- Cô cho trẻ đọc bài thơ “Mèo đi câu cá” và ra chơi</p>	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi Tc</p> <p>Trẻ đọc thơ và ra chơi</p>
---	--

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

HĐCD: Xếp hình con gà con

TC: Bẫy chuột

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết dùng hạt gạo, hạt đỗ... để xếp thành hình con gà con trên sân

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định, phát triển tư duy ngôn ngữ vận động.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ đoàn kết trong khi chơi, không ném đồ vật đồ chơi vào các bạn, Không được cho các vật bé như hạt gạo vào mũi, tai, miệng...

II. Chuẩn bị

- Sân trường bằng phẳng sạch sẽ
- Cô chuẩn bị 3 rổ đựng hạt gạo cho trẻ

III. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Xếp hình con gà con</p> <p>Cô cùng trẻ hát bài: Gà trống mèo con và cún con</p> <ul style="list-style-type: none">- Đàm thoại nội dung bài hát+ Chúng mình vừa hát bài hát có tên là gì?+ Trong bài hát nhắc đến con vật nào?-> Cô giáo dục trẻ yêu quý các con vật nuôi, dẫn dắt vào bài học.+ Trong rổ cô đựng vật liệu gì?+ Chúng mình có biết sử dụng hạt gạo để làm gì không?+ Sử dụng hạt gạo chúng mình xếp bằng tay nào ? Có được ném hạt gạo vào các bạn không? Có được cho vào mồm miệng, mũi không?+ Cô hướng dẫn trẻ xếp hình con gà con- Cô chú ý bao quát và giúp đỡ trẻ yếu thực hiện.- Cô cùng trẻ đi nhận xét bài. <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Bẫy chuột</p> <ul style="list-style-type: none">- Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 nhóm, 1 nhóm làm chuột và 1 nhóm làm bẫy, 2 bạn sẽ nắm tay nhau giờ cao các chú chuột kêu chít chít và chui qua các bẫy	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ hát to rõ ràng- Trẻ trả lời- Gà trống, mèo...- Lắng nghe- Hạt gạo- Để xếp chữ cái- Tay phải...- Trẻ thực hiện- Trẻ tham gia nhận xét

<p>khi cô nói “Bẫy chuột” thì 2 bạn ngồi xuống, chú chuột nào bị chạm vào người là bị bắt.</p> <p>- Luật chơi: Chú nào bị bắt ra ngoài một lần chơi.</p> <p>- Cô cho trẻ chơi 2->3 lần.</p> <p>- Cô quan sát và chú ý động viên khuyến khích trẻ chơi.</p> <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</p> <p>- Cô cho trẻ chơi với các thiết bị ngoài trời, cô bao quát đảm bảo an toàn cho trẻ...</p> <p>- Giáo dục trẻ đoàn kết trong khi chơi.</p> <p>- Cô nhận xét chung bài học, tuyên dương động viên trẻ chơi tốt và trẻ còn yếu.</p> <p>- Cho trẻ đi vệ sinh rửa tay, chân sạch sẽ đi vào lớp.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ chơi theo ý thích</p> <p>- Trẻ đi rửa tay</p>
--	---

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Lao động tự phục vụ

**Kiến thức:*

- 5 tuổi: Trẻ tự làm một số việc đơn giản hằng ngày (vệ sinh cá nhân, trực nhật, chơi...)MT90

- 4 tuổi: Cố gắng hoàn thành công việc được giao(trực nhật, dọn đồ chơi) MT3

Cô chuẩn bị khăn lau, chậu, nước

Cô cùng trẻ vệ sinh, lau dọn các góc

Cô bao quát khen ngợi trẻ

2. Vệ sinh- nêu gương cuối ngày, trả trẻ

- Cô hướng dẫn trẻ đi vệ sinh

- Nhận xét nêu gương cuối tuần, phát bé ngoan

- Trả trẻ

NHẬT KÝ CUỐI NGÀY

Thứ 2 ngày 16 tháng 03 năm 2026

Sức khỏe của trẻ: Bình thường

Trạng thái, cảm xúc và hành vi của trẻ: Trẻ đến lớp ngoan lễ phép với cô giáo, đoàn kết bạn bè, hứng thú tham gia các hoạt động trong ngày

Kiến thức kỹ năng:

* Thể dục sáng:

- 5 tuổi: Trẻ nhớ động tác, tập các động chính xác, đều đẹp theo hiệu lệnh của cô
- 4 tuổi: Trẻ tập các động tác đều, chính xác theo hiệu lệnh của cô.

* Hoạt động học: 5 tuổi: Trẻ biết yêu quý, chăm sóc và bảo vệ con vật nuôi quen thuộc: Con chó, con mèo, con gà... . Biết cách chơi trò chơi

MT105: 8/8 trẻ đạt

4 tuổi: Trẻ thích chăm sóc, bảo vệ con vật thân thuộc

MT93: 9/9 trẻ đạt

* Hoạt động ngoài trời: Trẻ biết cách làm con thỏ từ vỏ hộp sữa chua, biết giữ gìn sản phẩm của mình

* Hoạt động góc: Trẻ biết thỏa thuận các góc chơi, biết nhập đúng vai chơi của mình, biết liên kết giữa các góc. Trường trò biết điều khiển cuộc chơi

* Hoạt động chiều:

Trẻ chơi tốt trò chơi và thực hiện đúng, trẻ biết tách gộp trong phạm vi 9

* Hoạt động khác: Trẻ tham gia đầy đủ, hứng thú.

Sự kiện đặc biệt: Không có

Thứ 3 ngày 17 tháng 03 năm 2026

Sức khỏe của trẻ: Bình thường

Trạng thái, cảm xúc và hành vi của trẻ: Trẻ đến lớp ngoan lễ phép với cô giáo, đoàn kết bạn bè, hứng thú tham gia các hoạt động trong ngày

Kiến thức kỹ năng:

* Thể dục sáng:

- 5 tuổi: Trẻ nhớ động tác, tập các động chính xác, đều đẹp theo hiệu lệnh của cô
- 4 tuổi: Trẻ tập các động tác đều, chính xác theo hiệu lệnh của cô.

* Hoạt động học: - 5 tuổi: Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ cái g, y, so sánh phân biệt điểm giống và khác nhau giữa các chữ cái g, y. Nhận dạng được các chữ cái g, y trong bảng chữ cái tiếng Việt

- 4 tuổi: Trẻ nhận biết được chữ cái g, y theo khả năng, biết phát âm chữ cái g, y theo cô giáo và anh chị.

* Hoạt động ngoài trời: Trẻ biết cách vẽ con gà trống trên sân theo trí nhớ và tưởng tượng. Biết chơi trò chơi vận động.

* Hoạt động góc: Trẻ biết thỏa thuận các góc chơi, biết nhập đúng vai chơi của mình, biết liên kết giữa các góc. Trưởng trò biết điều khiển cuộc chơi

* Hoạt động chiều:

Trẻ chơi tốt trò chơi, thực hiện tốt vở theo cô hướng dẫn

* Hoạt động khác: Trẻ tham gia đầy đủ, hứng thú.

Sự kiện đặc biệt: Không có

Thứ 4 ngày 18 tháng 03 năm 2026

Sức khỏe của trẻ: Bình thường

Trạng thái, cảm xúc và hành vi của trẻ: Trẻ đến lớp ngoan lễ phép với cô giáo, đoàn kết bạn bè, hứng thú tham gia các hoạt động trong ngày

Kiến thức kỹ năng:

* Thể dục sáng:

- 5 tuổi: Trẻ nhớ động tác, tập các động chính xác, đều đẹp theo hiệu lệnh của cô

- 4 tuổi: Trẻ tập các động tác đều, chính xác theo hiệu lệnh của cô.

* Hoạt động học: - 5 tuổi: Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ cái g, y, so sánh phân biệt điểm giống và khác nhau giữa các chữ cái g, y. Nhận dạng được các chữ cái g, y trong bảng chữ cái tiếng Việt

- 4 tuổi: Trẻ nhận biết được chữ cái g, y theo khả năng, biết phát âm chữ cái g, y theo cô giáo và anh chị.

* Hoạt động ngoài trời: Trẻ biết cách vẽ con gà trống trên sân theo trí nhớ và tưởng tượng. Biết chơi trò chơi vận động.

* Hoạt động góc: Trẻ biết thỏa thuận các góc chơi, biết nhập đúng vai chơi của mình, biết liên kết giữa các góc. Trưởng trò biết điều khiển cuộc chơi

* Hoạt động chiều:

Trẻ chơi tốt trò chơi, thực hiện tốt vở theo cô hướng dẫn

* Hoạt động khác: Trẻ tham gia đầy đủ, hứng thú.

Sự kiện đặc biệt: Không có

Thứ 5 ngày 19 tháng 03 năm 2026

Sức khỏe của trẻ: Bình thường

Trạng thái, cảm xúc và hành vi của trẻ: Trẻ đến lớp ngoan lễ phép với cô giáo, đoàn kết bạn bè, hứng thú tham gia các hoạt động trong ngày

Kiến thức kỹ năng:

* Thể dục sáng:

- 5 tuổi: Trẻ nhớ động tác, tập các động chính xác, đều đẹp theo hiệu lệnh của cô

- 4 tuổi: Trẻ tập các động tác đều, chính xác theo hiệu lệnh của cô.

* Hoạt động học: - Trẻ 5 tuổi: Trẻ nhớ tên truyện, trẻ thuộc truyện và biết kể lại toàn bộ câu truyện theo đúng trình tự nhất định, giọng kể diễn cảm theo tình tiết của chuyện; biết đóng vai các nhân vật trong truyện.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nhớ tên truyện, trẻ thuộc truyện và kể lại câu chuyện và đóng vai nhân vật trong chuyện với sự giúp đỡ của cô.

* Hoạt động ngoài trời: Trẻ biết cách làm con trâu từ lá mít. Biết chơi trò chơi vận động.

* Hoạt động góc: Trẻ biết thỏa thuận các góc chơi, biết nhập đúng vai chơi của mình, biết liên kết giữa các góc. Trưởng trò biết điều khiển cuộc chơi

* Hoạt động chiều:

Trẻ chơi tốt trò chơi, thuộc bài thơ Mèo đi câu cá

* Hoạt động khác: Trẻ tham gia đầy đủ, hứng thú.

Sự kiện đặc biệt: Không có

Thứ 6 ngày 20 tháng 03 năm 2026

Sức khỏe của trẻ: Bình thường

Trạng thái, cảm xúc và hành vi của trẻ: Trẻ đến lớp ngoan lễ phép với cô giáo, đoàn kết bạn bè, hứng thú tham gia các hoạt động trong ngày

Kiến thức kỹ năng:

* Thể dục sáng:

- 5 tuổi: Trẻ nhớ động tác, tập các động chính xác, đều đẹp theo hiệu lệnh của cô
- 4 tuổi: Trẻ tập các động tác đều, chính xác theo hiệu lệnh của cô.

* Hoạt động học: - 5 Tuổi: Nhận ra giai điệu vui tươi của bài hát: Gà gáy , nhớ tên bài hát Gà gáy giai điệu dân ca Cống Khao lời mới Huy Trần. Thể hiện cảm xúc và vận động phù hợp với nhịp điệu của bài hát Gà trống, mèo con và cún con

- 4 tuổi: Nhận ra giai điệu vui tươi của bài hát:Gà gáy.Vận động phù hợp theo lời bài hát Gà trống, mèo con và cún con

* Hoạt động ngoài trời: Trẻ biết cách làm con trâu từ lá mít. Biết chơi trò chơi vận động.

* Hoạt động góc: Trẻ biết thỏa thuận các góc chơi, biết nhập đúng vai chơi của mình, biết liên kết giữa các góc. Trưởng trò biết điều khiển cuộc chơi

* Hoạt động chiều:

Trẻ biết cách lao động tự phục vụ cùng cô lau dọn các góc chơi

MT90: 8/8 Trẻ đạt

MT3: 9/9 Trẻ đạt

* Hoạt động khác: Trẻ tham gia đầy đủ, hứng thú.

Sự kiện đặc biệt: Không có